TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 41/2018/HS-ST
Ngày 26-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - *Chủ tọa phiên tòa*: Ông Ksor Pep.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Lý
2. Ông Lê Văn Thoát

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Giang – Thư ký Toà án, Toà án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà*:** Bà Huỳnh Thị Liệu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2018/TLST –HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Rah Lan Nh, sinh năm 1994 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Buôn Phùm Ang, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): không có học; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nay R (đã chết) và bà Rah Lan H'Y; vợ là chị Rơ Ô H'L, sinh năm 1998 và có 01 con, sinh năm 2015; tiền án: Có 01 tiền án là vào ngày 07/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/8/2018 đến ngày 21/8/2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay và hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Bùi Thị Ph là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai (Có mặt).

- *Người bị hại:*

+Ông Đào Minh Đ, sinh năm 1969

Trú tại: Buôn Phùm Ji, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt, đã có đơn xin được xét xử vắng mặt)

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Chu Thị Q, sinh năm 1980

Trú tại: Buôn Phùm Ang, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (Có mặt)

+ Bà R Ô H'Y, sinh năm 1979

Trú tại: Buôn Phùm Ang, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai(Vắng mặt, đã có đơn xin được xét xử vắng mặt)

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Anh Nay Dăm Tr, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố 12, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa - Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 14/8/2018, sau khi đi nhậu cùng với Ksor S, Rah Lan Nh đi bộ về nhà. Khi đi ngang qua kho phân nhà ông Đào Minh Đ tại buôn Phùm Ji, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai ở gần đường Quốc lộ 25, Nhơn thấy không có người trông coi nên Nh đã leo qua tường rào B40 và đi vào kho phân lấy trộm 04 bao phân vác ra ngoài và ném qua hàng rào B40, mỗi lần vác 01 bao. Sau khi ném được 04 bao ra ngoài, Nh để phân tại đó và đi về nhà mẹ vợ là bà Rơ Ô H'Y mượn xe mô tô để đi chở phân nhưng đến nơi thì không có bà R Ô H'Y ở nhà, Nh thấy xe mô tô biển kiểm soát 81S1-0172 có sẵn chìa khóa nên Nh điều khiển xe chạy ra khu vực để 04 bao phân mới trộm cắp được. Nh dựng xe máy cách khoảng 2m, bê các bao phân lên xe và chở về nhà chị Chu Thị Q sinh năm 1980 trú cùng buôn Phùm Ang, xã Ia Rsươm. Mỗi lần Nh chở 02 bao. Sau khi chở xong 04 bao phân, Nh vào và gặp chị Q và hỏi có mua phân không, chị Q hỏi phân ở đâu thì Nh trả lời là nhà thừa nên bán. Chị Q trả 200.000 đồng/1 bao. Nh đồng ý và vác 04 bao phân vào trong nhà cho chị Q. Sau khi chị Quyên trả cho Nh 800.000 đồng thì Nh điều khiển xe về nhà mẹ vợ và ngủ đến sáng.

Sáng ngày 15/8/2018, nhận được tin báo của người bị hại ông Đào Minh Đ thông qua camera quan sát nhà mình thì ông Đ đã nhận ra đối tượng trộm cắp tài sản nhà mình là Rah Lan Nh nên ông đã báo cơ quan công an huyện Krông Pa.

Tại cơ quan công an huyện Krông Pa, Rah Lan Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐG ngày 21/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Pa kết luận: 02 bao phân bón đầu trâu NPK 20-0-10, công ty cổ phần phân bón Bình Điền, mỗi bao có trọng lượng 50kg, có giá là 770.000 đồng; 02 bao phân bón APROMACO, SA nông sản 21-0-0-24S, công ty cổ phần vật tư nông sản, mỗi bao có trọng lượng 50kg, có giá là 380.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm phạm là 1.150.000 đồng *(Một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).*

Quá trình điều tra bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại phiên tòa người bị hại ông Đào Minh Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Rơ Ô H'Y vắng mặt và đã có đơn xin được xét xử vắng mặt, nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai cụ thể, rõ ràng theo đúng quy định của pháp

luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 -Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử mà không có khó khăn, trở ngại gì đến quá trình giải quyết toàn bộ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 39/CT - VKS ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Rah Lan Nh về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sau đây gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Nh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nhơn phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử : Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Nh từ 07 tháng đến 09 tháng tù; Buộc bị cáo Nh phải bồi thường cho chị Quyên số tiền là 800.000 đồng; ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong hình sự .

Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Rah Lan Nhơn đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện sát nhân dân huyện Krông Pa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 14/8/2018, bị cáo Nhơn đã lợi dụng sơ hở khi không có người trông coi kho phân của nhà ông Đào Minh Đ nên bị cáo đã lén lút leo rào và đột nhập vào kho phân nhà ông Đ tại buôn Phùn Ji, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai để trộm cắp 04 bao phân bốn (02 bao phân bón đầu trâu NPK 20-0-10, công ty cổ phần phân bón Bình Điền, mỗi bao có trọng lượng 50kg và 02 bao phân bón APROMACO, SA nông sản 21-0-0-24S, công ty cổ phần vật tư nông sản, mỗi bao có trọng lượng 50kg), sau đó đem bán cho chị Chu Thị Q tại buôn Phùm Ang, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai với số tiền là 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng). Tại bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐG ngày 21/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Pa kết luận 04 bao phân bón trên có tổng trị giá là 1.150.000 đồng .

Hành vi này đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân đã được luật hình sự quy định và bảo vệ. Rõ rằng hành vi phạm tội của bị cáo là sai trái với đường lối, chính sách pháp luật hình sự của Nhà nước ta. Nay bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả là có căn cứ pháp lý. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn nhưng bản thân bị cáo đã từng kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục vi phạm. Do vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có trong hồ sơ vu án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Rah Lan Nh đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Vào ngày 07/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, bị cáo chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nh không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác mà chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì tham lam, lười lao động, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã trực tiếp đi tìm sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt nhằm mục đích tư lợi bất chính gây hậu quả xấu cho xã hội làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội. Bị cáo đã chiếm đoạt 04 bao phân bón có trị giá 1.150.000 đồng. Bị cáo đã từng bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt trở về đại phương sinh sống thì bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội, mà còn tiếp tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trong thời gian chưa được xóa án tích. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án này tuy có giá trị không lớn nhưng đã gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho mọi người, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn. Mặt khác bị cáo đã từng bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nay lại tiếp tục vi phạm. Chứng tỏ bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật và coi thường tài sản hợp pháp của công dân. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu là vào ngày 11/6/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa xử phạt 08 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản"*,

Tuy nhiên khi lượng hình cần lưu ý xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo Rah Lan Nh khi lượng hình được quy định tại Điểm s, h Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc

biệt khó, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, trong đơn xin được xét xử vắng mặt của bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên của bị cáo Nh, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần chấp nhận.

Đối với chị Chu Thị Q, khi mua 04 bao phân mà bị cáo Nh bán, chị Q không biết đây là tài sản do Nhơn phạm tôi mà có nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với chị Chu Thị Q.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81S1-0172 là xe của bà R Ô H'Y, khi bị cáo Nh sử dụng chiếc xe này đi chở 04 bao phân bón đi bán cho chị Q thì bà R Ô H'Y không biết nên không có căn cứ để xử lý đối với bà R Ô H'Y

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nhơn chiếm đoạt của ông Đào Minh Đ 04 bao phân bón (02 bao phân bón đầu trâu NPK 20-0-10, công ty cổ phần phân bón Bình Điền, mỗi bao có trọng lượng 50kg và 02 bao phân bón APROMACO, SA nông sản 21-0-0-24S, công ty cổ phần vật tư nông sản, mỗi bao có trọng lượng 50kg) có tổng trị giá là 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng). Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sat điều tra Công an huyện Krông Pa đã trả lại cho bị hại là ông Đào Minh Đ 04 bao phân trên, trong quá trình điều tra cũng như trong đơn xin được xét xử vắng mặt của bị hại ông Đào Mình Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không đề cập đến nữa.

Đối với số tiền là 800.000 đồng mà chị Chu Thị Q đã mua 04 bao phân bón của bị cáo Nh do trộm cắp mà có, tại phiên tòa chị Q yêu cầu bị cáo phải trả số tiền trên cho chị và được bị cáo Nh đồng ý. Xét thấy sự thoả thuận này là hoàn toàn thể hiện ý chí tự nguyện giữa bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đồng thời cũng không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận trong bản án và buộc bị cáo phải thực hiện

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sat điều tra Công an huyện Krông Pa đã tạm giữ phân 04 bao phân bón (02 bao phân bón đầu trâu NPK 20-0-10, công ty cổ phần phân bón Bình Điền, mỗi bao có trọng lượng 50kg và 02 bao phân bón APROMACO, SA nông sản 21-0-0-24S, công ty cổ phần vật tư nông sản, mỗi bao có trọng lượng 50kg), sau đó đã trả lại cho bị hại là ông Đào Minh Đ nên hội đồng xét xử không đề cập đến nữa.

[7] Về án phí: Bị cáo Rah Lan Nh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự trong hình sự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Rah Lan Nh phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Rah Lan Nh 07*(Bảy)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 15/8/2018.

2. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, các Điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự 2015: Công nhận sự tự nguyện thoả thuận giữa bị cáo Rah Lan Nh và chị Chu Thị Q bồi thường cho chị Q với số tiền là 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi tương ứng với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghi quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Rah Lan Nh phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Chu Thị Q có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/11/2018), người bị hại ông Đào Minh Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà R Ô H'Y vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai (01 bản);
-VKSND h. Krông Pa (02 bản);
- Công an h. Krông Pa (03 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
-Người có QLNVLQ (02 bản);
-Chi cục THADS h. Krông Pa (01 bản);
-Lưu HS vụ án, THA hình sự (02 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Ksor Pep

Ksor Pep